

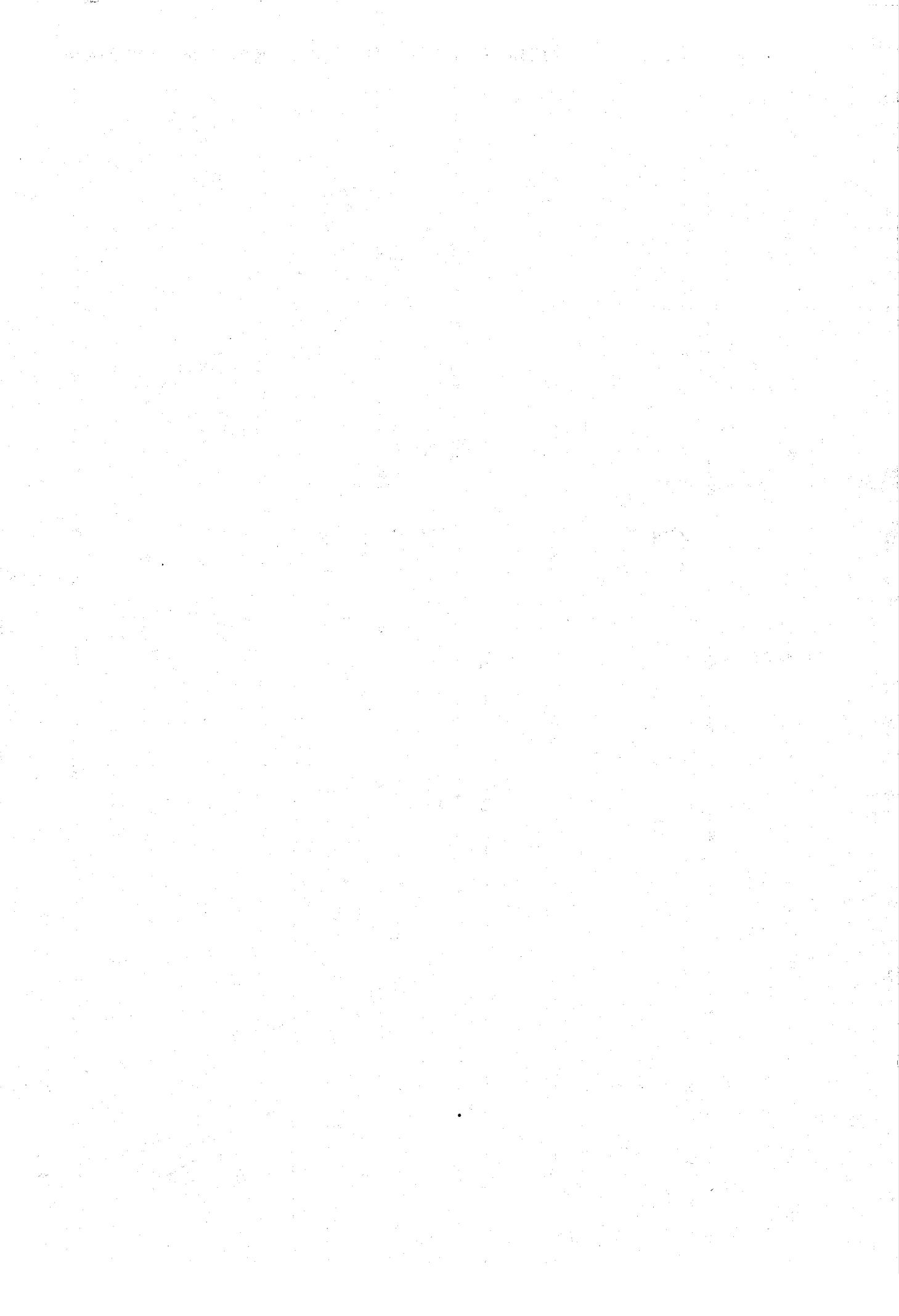
PHẠM-HOÀNG HỘ

Cây cỏ Việt Nam

An Illustrated Flora of Vietnam

Quyển II

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



LỜI NHÀ XUẤT BẢN

CÂY CỎ VIỆT NAM là một công trình khoa học mang tầm cỡ quốc gia và mang chứa nhiều tâm huyết của giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ.

Thời kỳ đất nước còn chia cắt, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã từng nổi tiếng với công trình biên khảo lấy tên là *Cây Cỏ Miền Nam*. Sau ngày đất nước thống nhất, giáo sư Phạm Hoàng Hộ vẫn miệt mài làm việc trong những điều kiện khó khăn hạn chế. Ông đã bổ sung vào quyển *Cây Cỏ Miền Nam* một bộ phận thảo mộc quan trọng ở địa bàn các tỉnh phía Bắc. Với phần bổ sung này, tập sách *Cây Cỏ Miền Nam* được giáo sư Phạm Hoàng Hộ đổi tên thành *Cây Cỏ Việt Nam*.

Theo giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ, Việt Nam là đất nước, có một thực vật chúng phong phú hàng đầu thế giới với khoảng 12.000 loài khác nhau. Trong tập sách này chúng ta có thể tìm thấy hàng ngàn giống loài tiêu biểu nhất. Mỗi giống loại được trình bày theo những tiêu chí khoa học và với độ chính xác cao. Cũng theo những tiêu chí đó, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã có một cách trình bày văn bản hơi khác thường. Ông đặc biệt chú ý đến những từ kép và viết chúng thành một từ dính liền ví dụ: hiếnhoa, bàotử, thứdiệp, bàotửnang... Cũng có những từ được ông thêm vào những dấu gạch nối. Ví dụ: giả-baomô, gân-phụ, hoa-cánh-rời... Những cách viết đó, tuy không phổ biến nhưng chắc chắn không phải là không có ý nghĩa trong những văn bản khoa học.

Nên biết hiện nay trên thế giới chưa dễ đã có mấy quốc gia - kể cả những quốc gia có nền khoa học tiên tiến - có được một công trình sưu tầm biên khảo

hoàn chỉnh về thảm thực vật trên đất nước mình. Để có được một công trình khoa học như *Cây Cỏ Việt Nam*, không biết phải tốn bao nhiêu chất xám, thời gian và tiền bạc? Điều may mắn là giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã âm thầm dành hầu hết cuộc đời mình để đầu tư cho công trình này.

Lần đầu tiên *Cây Cỏ Việt Nam* được Nhà xuất bản Trẻ hân hạnh giới thiệu với bạn đọc. Chúng tôi hy vọng quyển sách này sẽ giúp ích không ít cho những người yêu khoa học, yêu thiên nhiên và yêu đất nước Việt Nam.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

THAY LỜI TỰA

Thực vật chúng Việt Nam có lẽ gồm vào khoảng 12.000 loài. Đó là chỉ kể các cây có mạch, chứ không kể các Rong, Rêu, Nấm.

Nước ta có một trong những thực vật chúng phong phú nhất thế giới. Pháp chỉ có khoảng 4.800 loài, Âu Châu 11.000 loài, Ấn Độ, theo Hooker, có khoảng 12-14.000 loài. Với một diện tích to hơn nước ta đến ba mươi lần, Canada chỉ có khoảng 4.500 loài, kể cả loài du nhập. Cả Bắc Mỹ, rộng hơn nước ta gần 65 lần, chỉ có hơn 14.000 loài một ít mà thôi. Á Châu, một lục địa 23 lần rộng hơn ta, chứa khoảng 14.500 loài. Gần ta, chỉ có Malaysia và Indonesia nhập lại, rộng bằng 6 lần nước ta, mới có số loài cao hơn: số loài phỏng định vào 25.000 (nhưng hiện biết chỉ vào 5.000).

Nguyên nhân của sự phong phú ấy phức tạp. Trước hết, Việt Nam nằm trong vùng nhiệt đới, thuận hợp cho sự sinh sôi nẩy nở của cây cỏ. Việt Nam không có sa mạc. Lại nữa, Việt Nam nằm trên khối Indosinias của vỏ Trái đất bền vững từ mấy triệu năm nay, không chìm ngập dưới biển bao giờ. Rồi vào Nguyên đại đệ tứ, Việt Nam không bị giá băng phủ xua đuổi các loài, có khi không trở lại được như ở nhiều nơi. Sau rốt, Việt Nam lại đã là đường giao lưu hai chiều giữa thực vật chúng phong phú của miền Nam Trung Quốc, của Malaysia, Indonesia, và trong quá khứ gần đây, Philippines còn được nối liền với ta. Nên, nếu ở rừng Amazon, trung bình ta gặp được vào 90 loài/ha, ở Đông-nam-Á, ta đếm đến được 160 loài!

Sự phong phú ấy là một diễm phúc cho dân tộc Việt Nam. Vì, như tôi đã viết (1968) "...Hiển hoa là ân nhân vô giá của loài Người: Hiển hoa cho ta nguồn

thức ăn cǎnbản hằngngày; Hiểnhoa cungcấp cho ta, nhất là người Việtname, nơi sinh sống ankhang. Biếtbao cuộc tìnhduyên êmđẹp khởi đầu bằng một miếng Trầu, một miếng Cau. Hồi xưa, mấy ai trong chungta đã không chào đời bằng một mảnh tre để cất rún, rời nhau? Lúc đầy nguồn sống, lúc nhàn nrỗi, chính Hiểnhoa cungcấp cho loài người thức uống ngon lành để saysưa cùng vữtrụ. Lúc ốmđau, cũng chính Cây cỏ giúp cho ta dượcthảo hiệulinh..."

Các điều ấy rất đúng hơn với chungta, người Việtnam, mà ở rất nhiều nơi dân còn sống với một nền Vănminh dựa trên thựcvật.

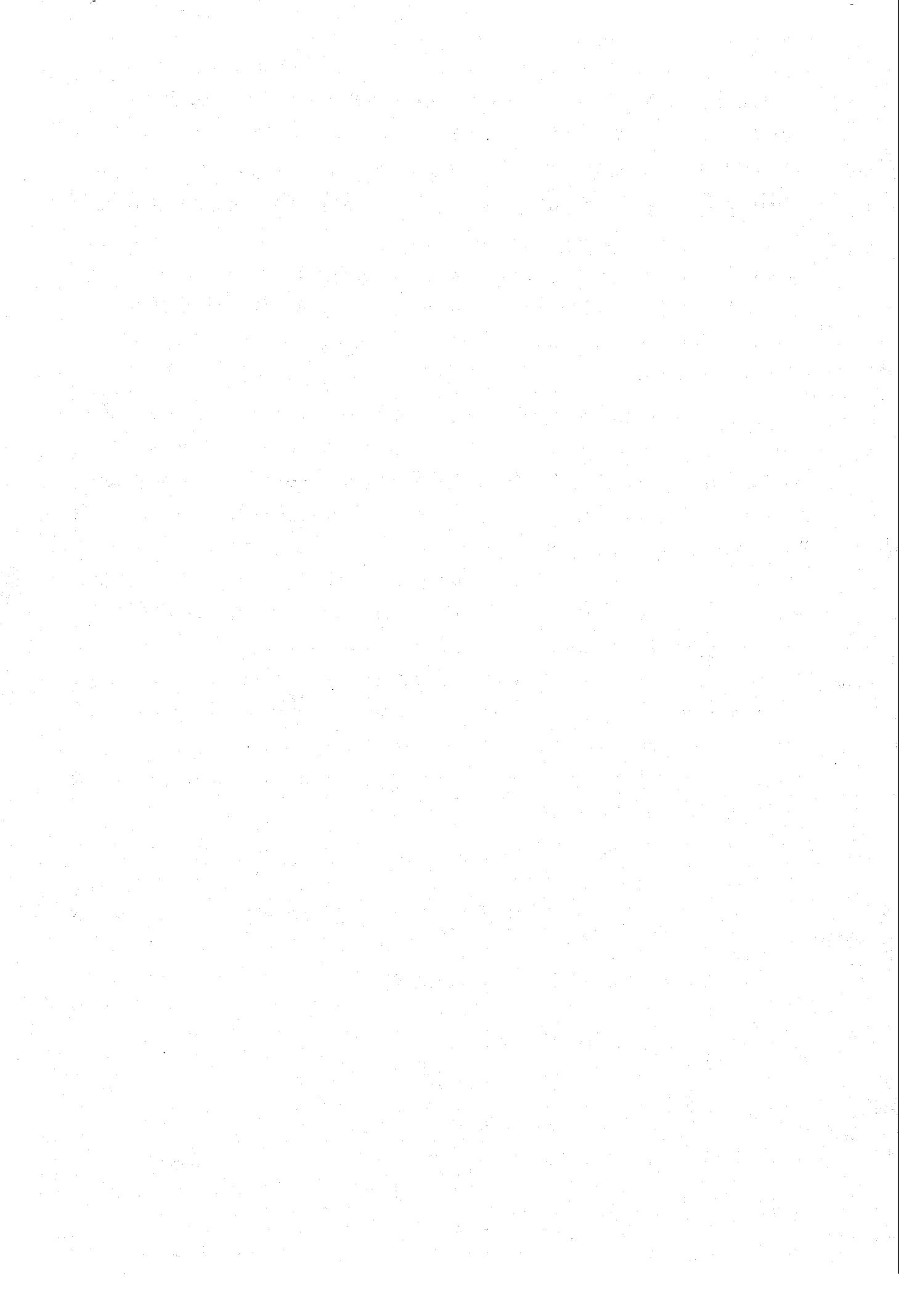
Những ânnhân của chungta ấy đang bị hiểmhọa biến mất, tuyệtchủng, vì rừng nước ta đã bị đẩy lùi đến dưới mứcđộ antoàn, đất màumõ đã bị xoimòn mất ở một diệntích lớn, và cảnh samạc đang bànhtrướng mau lẹ. Đã đến lúc, theo tiếng nhạc của một bài ca, ta có thể hát: "*Thàndân nghe chăng? Sơn-hà guybiến. Rừng dày nào còn, Xoimòn đang tiến... Đâu còn muôn cây làm êmấm núi sông...*" Khotàng thựcvật ấy chungta có phậnsự phải bảotồn. Sự bảotồn và phụchồi Thiênnhiên ở nước ta rất là cấpbách. Chúng ta có thể tự thựchiện, vì mỗi người của chungta, dù lớn dù nhỏ đều có thể góp phần vào sự bảotồn ấy. Yêu nước không phải chỉ cầm súng chiến đấu, hiến thân vì tổ quốc mà thôi. Thời bình, người kinhdoanh, tạo ra nhiều công ăn việc làm mới cho nhândân, cũng đáng phục, đáng catụng? Và chungta? Bằng những cửchỉ nhỏ hằng ngày, sự đóng góp của chungta quantrọng không kém: Không quăng bậy một tia lửa, một tàn thuốc, là ta đã góp phần tránh nạn cháy rừng. Không đốn bậy một cây, là ta đã bảo vệ thiênnhiên của ta. Trồng cây không những là phậnsự của Nhà nước, hay của các côngty lâm nghiệp. Chung quanh nhà chúng ta, chungta có thể tìm trồm một cây lạ, đặcbiệt, hiếm của vùng hay chỉ có ở Việtnam. Nhân dân ta yêu cây cảnh, hoakiểng, nhưng những ai nhàn nrỗi cũng có thể trồng cây lạ hoặc một cây nào đó vào khoảng đất trống, là một nghĩa cử, mà cũng là một thú tiêu khiển không kém hay, đẹp. Các thôn, làng, thixã nên có một côngviên, hay vườn Báchthảo, không lớn thì nhỏ, để khoe các cây lạ, cây quý của vùng mình, không bắtbuộc là cây hữuích hay đẹp. Cây Dó đâu có gì lạ? Nhưng nó là niềm tự hào cho dântộc vì từ thời HồngBàng, dân ta đã biết lấy trầm từ nó. Bạn có biết rằng, cả ngàn cây khác chỉ có ở Việtnam mà thôi! Các cây này còn có thể trồng như là cây che bóng mát dựa lộ, quanh nhà... Các làng, các quậnhuyện, các tỉnh nên tạo phongtrào trồng nhiều loài cây lýthú như vậy. Ta không cần đợi đến các phongtrào trồng cây gầy rừng, không đợi các lâmviên, lâmtrường, khu dựtrữ để bảo vệ tàinguyên quíbáu cho các thế hệ mai sau, mà

ta cũng có thể chính mình, trong mọi lúc góp phần vào sự bảo vệ thiên nhiên ấy. Trồng các cây lạ, đặc biệt ấy còn là một yếu tố quyết định du khách quan trọng: Lan Thủ tiên hương (*Dendrobium amabile*) của ta, chỉ có một vườn Bách thảo ngoại quốc trồng được và họ tự hào đến đỗi đã ghi trong “Sách Guinness thế giới” (1988)!

Hàng năm, ta có thể tuyên dương nhà nào, nơi nào đã trồng cây hay, lạ. Tất nhiên là công lao ấy tuy không bằng những ai đã đem vi khuẩn nốt sần *Rhizobium* vào để tăng năng suất đậu-nành, đã trồng được cây Dó tạo trầm, đã dun nhập lúa Thanh nông, hay Nho... Nhưng nếu cả ngàn người, cả triệu người đóng góp cho non nước những “kế hoạch nhỏ” ấy, cả triệu cái nhỏ chắc chắn trở nên một khối đồ sộ.

Thực vật chúng của ta với cả vạn cây cỏ như vậy nhưng mỗi loài đều có tên tuổi và nhiều đặc tính riêng của nó vô cùng lý thú. Dù bạn ở nông thôn hay thành thị, mỗi ngày, một khi bước ra khỏi nhà, bạn đều sẽ gặp, không cây nào thì cỏ nọ, có khi nào bạn nghĩ rằng mình cần phải biết tên của chúng không? Rất cần đó bạn à, nếu ta biết mặt, biết tên của một cây, một cỏ, và rồi khi chúng ta đi đâu đó, chúng ta sẽ gặp lại nó, như gặp một người bạn thân quen, có phải sẽ đỡ lè loi và chuyến đi ấy sẽ có ý nghĩa hơn không? Cây cỏ, như trên đã nói, không phải là “cỏ cây vô loại” mà là những ân nhân nuôi dưỡng chúng ta, che chở, bảo vệ cho chúng ta, thậm chí còn chữa bệnh cho chúng ta nữa... Hy vọng rằng tập sách nhỏ này sẽ giúp cho các bạn trẻ nhận biết và làm quen nhiều hơn với những người bạn thiên nhiên hữu ích này.

PHẠM-HOÀNG HỘ



ELAEAGNACEAE ; họ Nhót

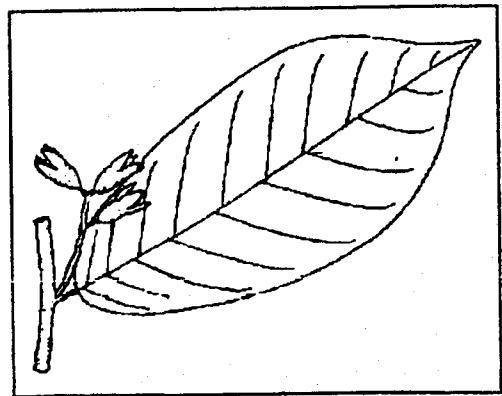
3976 - *Elaeagnus annamensis* Moore

3977 - *Elaeagnus bonii* H. Lec.. Nhót rừng.

Tiểu mộc mảnh; nhánh tròn, có lông hình khiên màu sét. Lá có phiến mỏng, dài 8-9, mặt dưới phủ đầy lông hình khiên màu bạc và vài lông màu sét, mặt trên không lông, gân-phụ 8-9 cặp; cuống 4-6 mm. Chùm ngắn ở nách lá, dài 2-3 cm; cọng hoa 1,5 mm; hoa trắng; bao hoa có ống dài 3-5 mm, tai tam giác cao 4,5 mm; tiểu nhụy 4; vòi nhụy không lông.

B: Låtson.

- Shrub; leaves white pelted hairy beneath; flowers white; tube 3-5 mm long; ovary inferior.



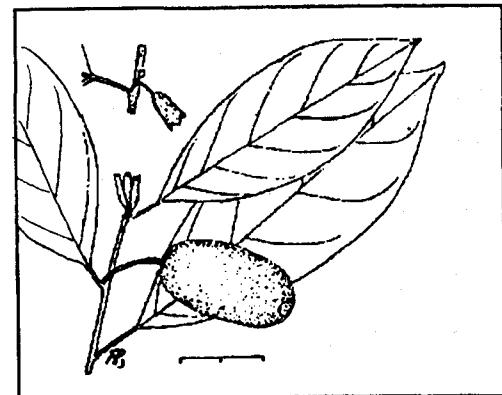
3978 - *Elaeagnus conferta* Roxb.. Nhót dại, Nhõ.

Bụi, có thể trườn dài 5-6 m; nhánh có khi có gai, màu vàng sét. Lá dài 5-18 cm, mặt dưới đầy lông hình khiên bạc hay vàng đồng. Hoa 1 vài ở nách lá, cao 1 cm; đài hình ống, đầy lông hình khiên vàng-vàng; tiểu nhụy 4, chỉ ngắn; vòi nhụy có hay không lông. Trái hình xáli dài 10-25 mm, đỏ khi chín.

Trái chua, thường để nấu canh hay làm mứt; BTN: Hà Nội, Võng Phu...; III-IV, 3-5.

Lá trị kiết, hen..

- Shrub erect, sometime sarmentous; silver pelted hairs; axillary flowers (*E. gaudichaudii* Schlect.; *E. latifolia* non L., Hook. f.).

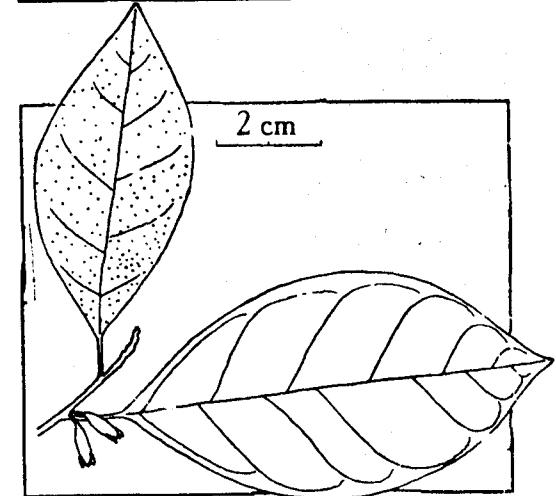


3979 - *Elaeagnus conferta* subsp. *balansae* Servellaz. Nhót Balansa.

Tiểu mộc; nhánh có lông hình khiên vàng. Lá có phiến mặt trên nâu da hay xám sắt, không lông nhưng có lông hình khiên rải rác đây đó, mặt dưới xám sắt, gân-phụ 5 cặp vàng. Hoa có noãnsào vàng, ống dài, trắng bạc, có cong ngắn hay không cong, ở nách lá.

B.

- Shrub; pelted yellow hairs; flowers almost sessile.

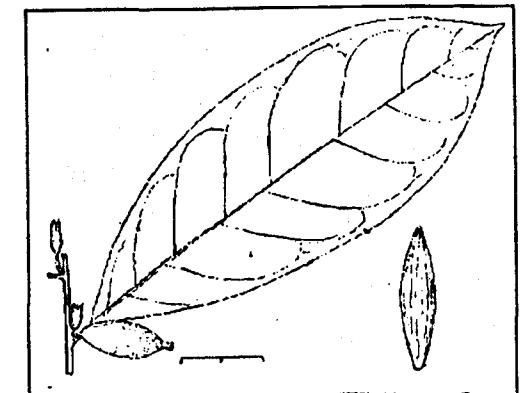


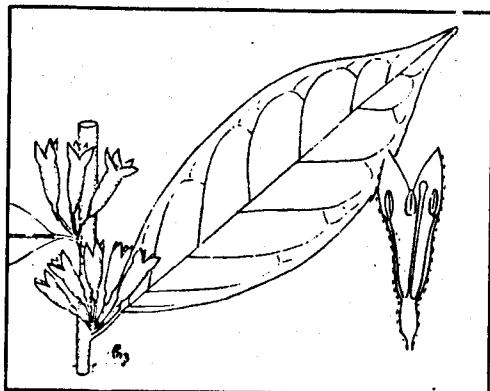
3980 - *Elaeagnus conferta* subsp. *mollis* H. Lec.. Nhót mềm.

Loài-phụ này đặc sắc ở lá mỏng, mặt trên nâu tươi. Hoa nhỏ hơn, dài 5-6 mm, tai dài vào 1 mm. Trái xoan, to vào 2 x 0,9 cm; hột thon, dài 2,5 cm, rộng 5-6 mm.

Đồng Nai.

- Leaves thinner; flowers smaller.



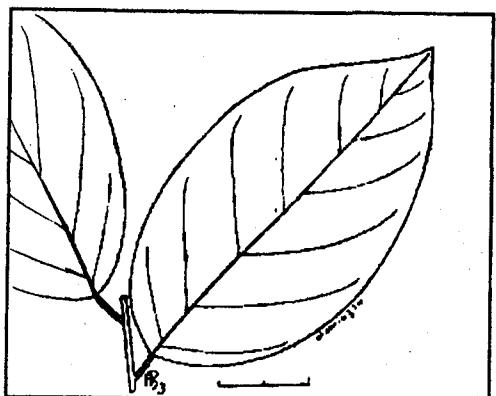


3981 - *Elaeagnus delavayi* H. Lec.. Nhót Delavay.

Tiểuumộc; nhánh đen, có lông hình khiên nâu. Lá có phiến dày, xoan thon, chót nhọn, mặt trên láng, lúc non đầy lông nâu, mặt dưới có lông hình khiên vàng, gân-phụ 7-8 cặp; cuống dài 1 cm. Chùm 3-7 hoa ở nách lá; cọng dài 6-8 mm; noānsào hạ, 4 mm; dài cao 13-15 mm, mặt trong không lông.

Trảng vào 1.500 m: Sapa.

- Shrub; leaves with pelted hairs beneath; glo merules 3-7-flowered.

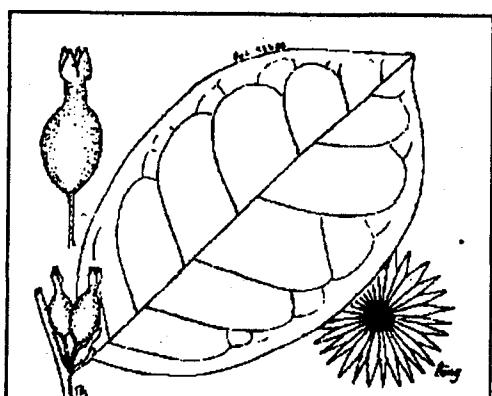


3982 - *Elaeagnus fruticosa* (Lour.) A. Chev.. Nhót chôi.

Tiểuumộc hơi leo; nhánh non có lông hình khiên màu nâu đỏ. Lá có phiến xoan rộng, to đến 10 x 5 cm, dày tròn, chót có mũi, mặt trên nâu, không lông, mặt dưới như bit bạc, có chấm sậm, gân vàng cam, mảnh, 5-6 cặp. Hoa..

Đồi, dứa lộ vùng Huế.

- Climber; leaves elliptic, silver dark dotted beneath (*Octorillum fruticosum* Lour.).

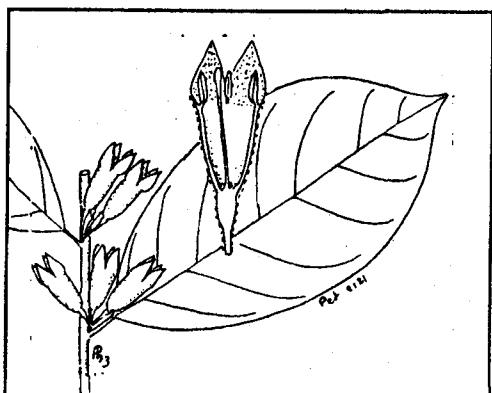


3983 - *Elaeagnus gonyanthes* Benth.. Nhót hoa-có-cạnh.

Bụi, không gai; nhánh có lông hình khiên. Lá có phiến xoan rộng, dài 7-10 cm, rộng 4-7 cm, gân-phụ 6-7 cặp, mặt dưới đầy lông hình khiên đỏ; cuống dài 5-7 mm, đđđđ. Hoa 3-6 ở nách lá, hay chùm ngắn; cọng dài 6-8 mm; láđai 4, cao 2,5 mm, màu sét; tiểuhụy 4; noānsào tựđo, 1 buồng. Quánhâncứng xoan, cao 1,5 cm, nhân có 8 cạnh.

Ven rừng: Tháinguyên; XII.

- Shrub; leaves pelted red hairy beneath; pyrena 8-angled.



3984 - *Elaeagnus loureiri* Champ.. Nhót Loureiro.

Tiểuumộc; nhánh có lông hình khiên sát. Lá có phiến xoan ngược, to 9-10 x 4-5 cm, mặt dưới đầy lông hình khiên nâu, gân-phụ 7 cặp; cuống dài 1 cm. Hoa to, 3-4 ở nách lá; cọng dài 4-6 mm; dài cao 1,5 cm, có lông hình sao dày mặt ngoài và tai nsào hạ.

Trảng có đậmộc: Sapa; XII.

- Shrub; leaves pelted brown hairy beneath; calyx stellate hairy.